TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày 04/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Phùng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đăng Thám.
2. Ông Phạm Đình Hoàng.

- **Thư ký ghi biên bản phiên toà**: Bà Phan Thị Hải Linh – Thư ký TAND huyện T.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa**: Ông Ngô Thanh An – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 09/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST-HS ngày 21/5/2025, đối với các bị cáo sau đây:

1. Nguyễn Công T, sinh ngày: 05/10/1997, tại: Thăng Bình, Quảng Nam.

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Hà Lam, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông: Nguyễn Công S, sinh năm: 1970; Con bà: Trần Thị T1, sinh năm: 1975; Vợ: Châu Thị Hoành N, sinh năm: 1996; bị cáo có 02 con; con lớn sinh năm: 2018, con nhỏ sinh năm: 2019.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 08/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 04 năm tù tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tính đến ngày ngày 21/10/2022 Trường đã chấp hành xong hình phạt phạt tù, án phí và các khoản tiền tịch thu liên quan.

- Ngày 15/8/2019, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo vì đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/01/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thăng Bình, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Tuấn P, sinh ngày: 14/02/1997, tại: Thăng Bình, Quảng Nam.

Nơi cư trú: Khu phố 9, thị trấn Hà Lam, huyện T, Quảng Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Thợ đóng cốp pha;

Con ông: Lê Văn H (chết) và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1974.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 05/11/2021, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ, cất giấu trong người các loại

dao, công cụ thường dùng trong lao động nhằm mục đích gây thương tích cho người khác.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/01/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thăng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1974.

2. Chị Lê Thị Thùy T2, sinh năm: 2005.

Cùng địa chỉ: Khu phố 9, thị trấn Hà Lam, huyện T, Quảng Nam.

(Bà L và chị T2 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 15 phút, ngày 23/01/2025, Tổ công tác Công an huyện T phối hợp Công an thị trấn Hà Lam, huyện T kiểm tra hành chính hộ gia đình bà Nguyễn Thị L (mẹ của bị cáo P) phát hiện có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01chai nhựa trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn gắn 01 đoạn ống nhựa và 01 dụng cụ thủy tinh có một đầu hình phình bầu (còn gọi là nỏ thủy tinh); 01 gói ni lông không màu có tích hợp khóa nhựa (dạng túi zip) bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; 02 bật lửa gas và 01 điện thoại di động hiệu Redmi bên trong gắn sim số 0932.430.028; 01 đoạn ống thủy tinh gấp tạo khuỷu có một đầu phình bầu (nỏ thủy tinh); 01 bật lửa gas có gắn đầu đèn tự chế. Bị cáo Lê Tuấn P khai nhận chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong gói ni lông là ma túy đá P mua của bị cáo Nguyễn Công T về để sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện T khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Công T, tại: Khu phố 7, thị trấn Hà Lam, T, đã thu giữ: 03 túi ni lông có tích hợp khóa nhựa, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01túi ni lông có tích hợp khóa nhựa bên trong có chứa 16 đoạn ống nhựa hàn kín 02 đầu, trong đoạn ống nhựa chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 gói ni lông được hàn kín bên trong chứa 01 viên nén; 01 điện thoại di động loại cảm ứng hiệu Redmi note 13 Pro 5G màu đen gắn hai sim số 0347.047.266 và 0876.370.874; tiền mặt: 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm ngàn đồng); 02 ống hút nhựa; 01 bật lửa; 01cái kẹp y tế bằng kim loại; 01 cái kéo, 01 bình nhựa có nắp đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn 01 dụng cụ thủy tinh (bị bể phần phình bầu), một lỗ gắn 01 ống hút nhựa; 01 lọ thủy tinh có nắp bị đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống thủy tinh; 01 cân điện tử.

Tiến hành Test nhanh ma tuý đối với Nguyễn Công T và Lê Tuấn P kết quả P và T dương tính với chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Tiến hành trưng cầu giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong các túi ni lông và trong các ống nhựa thu giữ của Nguyễn Công T và Lê Tuấn P. Tại Bản kết luận giám định số: 113/KL-KTHS ngày 28/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông không màu có tích hợp khóa bấm đóng kín miệng túi thu giữ của Lê Tuấn P gửi giám định (mẫu ký hiệu A1) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu ký hiệu A1 có khối lượng là 0,350 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 16 đoạn ống nhựa không màu được hàn kín và 01 túi ni lông không màu có tích hợp khóa bấm đóng kín miệng túi

thu giữ của Nguyễn Công T gửi giám định (mẫu ký hiệu A2) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu ký hiệu A2 có khối lượng là 2,159 gam; 01 cục chất rắn màu đỏ, không rõ hình dạng (giống dạng viên nén) chứa trong 01 gói ni lông màu vàng được hàn kín thu giữ của Nguyễn Công T gửi giám định (mẫu ký hiệu A3) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu kí hiệu A3 có khối lượng là 0,066 gam; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói ni lông không màu được hàn kín thu giữ của Nguyễn Công T gửi giám định (mẫu ký hiệu A4) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu kí hiệu A4 có khối lượng là 3,103 gam; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông không màu có tích hợp khóa bấm đóng kín miệng túi thu giữ của Nguyễn Công T gửi giám định (mẫu ký hiệu A5) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu kí hiệu A5 có khối lượng là 9,961 gam. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ được của Nguyễn Công T là 15,289 gam, loại Methamphetamine.

Nguyễn Công T và Lê Tuấn P khai nhận: Khoảng đầu tháng 01/2025, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Công T biết tài khoản Facebook tên "Hảo" (không rõ nhân thân lai lịch) có bán ma túy, vì có nhu cầu mua ma túy về bán lại và sử dụng cho bản thân, T sử dụng điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 Pro 5G màu đen, gắn sim số 0347047266 và 0876370874 vào ứng dụng Messenger gọi điện liên lạc với tài khoản tên "Hảo" hỏi mua 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) ma túy đá thì người có tài khoản tên "Hảo" đồng ý bán và hẹn T đến khu vực cầu Giao Thủy (huyện Đ, tỉnh Quảng Nam) giao tiền và nhận hàng. Khoảng 15 giờ một ngày không nhớ tháng 01/2025, T đi xe ôm (của một người không rõ nhân thân lai lịch) đến nơi hẹn gặp người có tài khoản tên "Hảo" đưa tiền và nhận hàng ma túy rồi về, đến nhà T phân chia ma túy ra thành nhiều gói nhỏ cất giấu để bán lại kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Trong đó từ ngày 19/01/2025 đến ngày 22/01/2025, T đã 02 lần bán ma túy cho Lê Tuấn P cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 19/01/2025, Lê Tuấn P sử dụng tài khoản zalo có tên "Phonghalam" của Phong gọi đến tài khoản zalo của Nguyễn Công T hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ma túy đá và nhờ T đem đến nhà cho P (nhà T cách nhà P khoảng 100m) thì T đồng ý, T lấy 01 gói ma túy đá (để trong ống nhựa được hàn kín hai đầu) đi bộ đến nhà đưa cho P. Sau khi nhận ma túy P không đưa tiền mặt cho T mà nói với T để P chuyển khoản, xong P cầm gói ma túy cất giữ sử dụng hết một mình. Đến 10 giờ 20 phút ngày 23/01/2025, P sử dụng tài khoản ví MOMO số tài khoản 0932.430.028 chuyển 300.000 đồng qua tài khoản ví MOMO số tài khoản 0347.047.266 trả tiền mua ma túy cho T.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ 34 phút ngày 22/01/2025, P sử dụng tài khoản zalo có tên "Phonghalam" của mình gọi đến tài khoản zalo của Nguyễn Công T hỏi mua 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng) ma túy đá và nhờ T đem đến nhà cho P. Lúc này T chụp ảnh gói ma túy đá gửi qua zalo cho P xem trước, sau đó, T đem gói gói ma túy đá đến đưa cho P. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày, P sử dụng tài khoản ví MOMO số tài khoản 0932.430.028 chuyển số tiền 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng) qua tài khoản ví MOMO số tài khoản 0347.0472.66 trả tiền mua ma túy cho T. Số ma túy mua lần này P chưa sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSTB-HS ngày 05/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Công T, về tội: "Mua bán trái phép chất chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ

luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lê Tuấn P, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa các bị cáo Nguyễn Công T, Lê Tuấn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo T khai nhận số ma túy bị bắt tại nhà bị cáo là của bị cáo mua về nhằm mục đích sử dụng và bán lại tổng khối lượng 15,289 gam. Bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo Lê Tuấn P số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo P khai mua ma túy về để sử dụng tại nhà. Bị cáo 02 lần mua ma túy của Bị cáo T. Số ma túy bị cáo mua lần sau sử dụng còn lại thì bị phát hiện khối lượng là 0,350gam. Các bị cáo đã biết lỗi lầm của mình và trong thời gian bị tạm giam các bị cáo rất hối hận. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải với lỗi lầm của mình, các bị cáo đã rất thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Công T, phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định các tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuyên bị cáo Lê Tuấn P, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Tuấn P từ 30 đến 36 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu sung quỹ 02 điện thoại di động Nguyễn Công T và Lê Tuấn P sử dụng vào việc phạm tội; truy thu của Nguyễn Công T 1.000.000 đồng tiền có được từ việc bán trái phép chất ma túy; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, các dụng cụ mà bị cáo Trường, Phong dùng để mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy và các sim điện thoại. Tiếp tục tạm giữ của Trường số tiền 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa và các lời khai có trong hồ sơ thấy phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã thực hiện là đúng trình tự và phù hợp với quy định pháp luật.

- Căn cứ bản kết luận giám định số: 113/KL-KTHS ngày 28/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông thu giữ của bị cáo Lê Tuấn P gửi giám định (mẫu ký hiệu A1) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu ký hiệu A1 có khối lượng là 0,350 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 16 đoạn ống nhựa không màu được hàn kín và 01 túi ni lông thu giữ của bị cáo Nguyễn Công T gửi giám định (mẫu ký hiệu A2) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 2,159 gam; 01 cục chất rắn màu đỏ chứa trong 01 gói ni lông màu vàng gửi giám định (mẫu ký hiệu A3) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,066 gam; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói ni lông gửi giám định (mẫu ký hiệu A4) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 3,103 gam; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông gửi giám định (mẫu ký hiệu A5) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 9,961 gam. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ của bị cáo Nguyễn Công T là 15,289 gam, loại Methamphetamine.

Hội đồng xét xử nhận định: Vào lúc 13 giờ 15 phút, ngày 23/01/2025, tại nhà của bà Nguyễn Thị L (mẹ bị cáo P), tại: Khu phố 9, thị trấn Hà Lam, huyện T, tỉnh Quảng Nam, tổ công tác Công an huyện T phối hợp Công an thị trấn Hà Lam, huyện T bắt quả tang bị cáo Lê Tuấn P đang cất giấu 01 túi ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,350 gam và dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra Lê Tuấn P khai nhận số ma túy trên bị cáo P mua của bị cáo Nguyễn Công T về để sử dụng thì bị bắt giữ. Trên cơ sở lời khai của bị cáo P, Tổ công tác tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Công T thu giữ của Trường 15,289 gam ma túy, loại Methamphetamine và dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Trường khai nhận số ma túy trên bị cáo Trường mua của một người có tài khoản Facebook tên "Hảo" (không rõ nhân thân lai lịch) về bán lại kiếm lời và sử dụng, trong đó bị cáo đã bán cho Lê Tuấn P 02 lần được 1.000.000 đồng (một triệu đồng), số còn lại đang cất giữ thì bị bắt.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Công T đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Lê Tuấn P đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được qy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Ma túy là một loại chất kích thích, gây ảo giác, gây nghiện khi người đã sử dụng thì khó mà

dứt bỏ. Để thỏa mãn cơn nghiện, người nghiện ma túy có thể bất chấp tất cả thủ đoạn nhằm để có ma túy để sử dụng, từ đó gây nên những mối nguy hiểm khác cho xã hội. Chính vì lẽ đó, Quốc Hội và Chính phủ chỉ đạo xử lý kiên quyết đối với các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Luật hình sự cũng quy định mức hình phạt rất nặng đối với các hành vi này. Các bị cáo là những người đã trưởng thành, các bị cáo biết rõ hành tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị nhưng do muốn có ma túy và có tiền để sử dụng nhằm thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân các bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

- Xét nhân thân của các bị cáo Nguyễn Công T, Lê Tuấn P đều xuất thân là nhân dân lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhất định. Bị cáo T có vợ và các con còn nhỏ. Bị cáo P cha đã chết, mẹ nuôi các em và gia đình rất khó khăn. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo P đã khai báo với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm đối với Bị cáo T. Tuy nhiên, các bị cáo đều có nhân thân không tốt. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Xét hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện T cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để các cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[4] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T. Căn cứ các Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên tịch thu tiêu hủy những dụng cụ mà các bị cáo Nguyễn Công T và Lê Tuấn P dùng sử dụng, ma bán ma túy gồm:

- 01chai nhựa trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn gắn 01 đoạn ống nhựa và 01 dụng cụ thủy tinh có một đầu hình phình bầu (còn gọi là nỏ thủy tinh); 02 bật lửa gas; 01 đoạn ống thủy tinh gấp tạo khuỷu có một đầu phình bầu (nỏ thủy tinh); 01 bật lửa gas có gắn đầu đèn tự chế; 02 ống hút nhựa; 01 bật lửa; 01cái kẹp y tế bằng kim loại; 01 cái kéo; 01 bình nhựa có nắp đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn 01 dụng cụ thủy tinh (bị bể phần phình bầu), một lỗ gắn 01 ống hút nhựa; 01 lọ thủy tinh có nắp bị đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống thủy tinh; 01 cân điện tử.; 03 sim điện thoại số: 0347.047.266; 0876.370.874 và 0932.430.028;

- Thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì đã niêm phong.

2. Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước các điện thoại mà các bị cáo dùng để liên lạc trong việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động loại cảm ứng hiệu Redmi note 13 Pro 5G của bị cáo Nguyễn Công T; 01 điện thoại di động hiệu Redmi của bị cáo Lê Tuấn P.

3. Tuyên truy thu của bị cáo Nguyễn Công T số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) do thu lợi bất chính về hành vi mua bán ma túy cho bị cáo Lê Tuấn P để sung vào công quỹ Nhà Nước.

4. Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Nguyễn Công T số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng và số tiền trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[5] Những vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với người có tài khoản Facebook tên "Hảo" bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Công T và người xe ôm chở bị cáo Trường đi mua ma túy do Bị cáo T khai không rõ nhân thân lai lịch của những người này nên các cơ quan tiến hành tố tụng không có cơ sở để xác minh xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột Phong) và cháu Lê Thị T2 Trang (em gái P) không biết việc P có tàng trữ ma túy trong nhà nên các cơ quan tiến hành tố tụng không xem xét xử lý là thỏa đáng.

Đối với tài khoản ví MOMO số tài khoản 0347047266 của bị cáo Nguyễn Công T qua kiểm tra còn số tiền nhỏ 1.253 đồng (một nghìn hai trăm năm mươi ba đồng) nên không cần thiết phong tỏa cũng là thỏa đáng.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định tại các Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[7] Các bị cáo, người lien quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Công T** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Tuyên bố bị cáo: **Lê Tuấn P** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1. Áp dụng: Các điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Công T 09** (Chín) năm tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 23/01/2025.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Lê Tuấn P 02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 23/01/2025.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự ;khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự ;

1. Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01chai nhựa trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn gắn 01 đoạn ống nhựa và 01 dụng cụ thủy tinh có một đầu hình phình bầu (còn gọi là nỏ thủy tinh); 02 bật lửa gas; 01 đoạn ống thủy tinh gấp tạo khuỷu có một đầu phình bầu (nỏ thủy tinh); 01 bật lửa gas có gắn đầu đèn tự chế; 02 ống hút nhựa; 01 bật lửa; 01cái kẹp y tế bằng kim loại; 01 cái kéo; 01 bình nhựa có nắp đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn 01 dụng cụ thủy tinh (bị bể phần phình bầu), một lỗ gắn 01 ống hút nhựa; 01 lọ thủy tinh có nắp bị đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống thủy tinh; 01 cân điện tử; 03 sim điện thoại số: 0347.047.266; 0876.370.874 và 0932.430.028;

- Thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong bì được niêm phong.

2. Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động loại cảm ứng hiệu Redmi note 13 Pro 5G; 01 điện thoại di động hiệu Redmi.

3. Tuyên truy thu của bị cáo Nguyễn Công T số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) sung vào công quỹ Nhà Nước.

4. Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Nguyễn Công T số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng và số tiền trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Áp dụng các Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đặng Phùng Thành